



Phủ Thọ, ngày tháng năm 2021

**QUY CHẾ
ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CỔ PHẦN GANG THÉP
HÀ NỘI NHIỆM KỲ 2021 – 2025**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử, và bầu thành viên Hội đồng quản trị (sau đây viết tắt là HĐQT), Ban kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội tại phiên họp hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng: Áp dụng cho tất cả các Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ tại ngày chốt danh sách họp đại hội đồng cổ đông (16/03/2021).

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội:

1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu Bầu cử HĐQT và một phiếu bầu cử BKS, trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số phiếu bầu tương ứng được sử dụng để bầu cử

2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Ban kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội.

**CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ
2021 - 2025**

Điều 3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2025 được bầu là 05 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên HĐQT là 05 năm và có thể bầu lại với số lần không hạn chế.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị: Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp 2020, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Điều lệ Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội và Quy chế này, cụ thể như sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp và pháp luật liên quan;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác;

- Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc (Giám đốc) của 01 công ty đại chúng.

3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% trở lên được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế đề cử được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên BKS

1. Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2025 được bầu là **03** thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên là 05 năm và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế

2. Thành viên BKS phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên BKS theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp 2020; Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP; Điều lệ Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội và theo và Quy chế này, cụ thể như sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó;

- Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Đề cử, ứng cử thành viên BKS:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên Kiểm soát viên thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS.

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS gồm:

- a) Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, BKS (01 bản gốc, theo mẫu); Biên bản họp nhóm cổ đông;
- b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (01 bản gốc, theo mẫu);
- c) Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu, Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
- d) Bản sao hợp lệ bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;
- e) Các văn bản chứng minh ứng cử viên đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy chế, quy định của pháp luật (01 bản gốc hoặc bản sao hợp lệ)

2. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS phải gửi về Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội chậm nhất đến trước **16 giờ 00, Thứ sáu, ngày 09/04/2021** theo địa chỉ:

Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội

Số 68 Lưu Hữu Phước, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Ông - Nguyễn Văn Quân Số điện thoại: **024 6686 1968**

E-mail: info.gangthephanoi@gmail.com

Nếu hồ sơ là bản fax, scan thì phải gửi lại bản gốc hoặc bản sao y hợp lệ khi đăng ký tham dự trước cuộc họp.

3. Dựa trên Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông và thành viên HĐQT, BKS của Công ty, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2025 báo cáo ĐHCĐ thường niên 2021 Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội trước khi tiến hành bầu cử.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV(2019-2024)

Điều 6. Phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

2. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS. Cụ thể như sau:

i. Bầu thành viên HĐQT

$$\text{Tổng số phiếu biểu quyết} = \text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết} \times \text{Số thành viên được bầu của HĐQT}$$

ii. Bầu Kiểm soát viên

$$\text{Tổng số phiếu biểu quyết} = \text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết} \times \text{Số thành viên được bầu của BKS}$$

3. Cổ đông có thể sử dụng một phần hoặc dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một vài ứng cử viên.

4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu)

Điều 7. Phiếu bầu cử và cách ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu

- Phiếu bầu do Ban Tổ chức ĐHĐCĐ phát hành, trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC, có dấu treo của Công ty, có mã số cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số quyền biểu quyết.
- Mỗi đại biểu tham dự đại hội sau khi kiểm tra tư cách cổ đông sẽ được Ban tổ chức phát 02 (hai) phiếu bầu: một (01) Phiếu bầu Hội đồng quản trị và một (01) Phiếu bầu Ban kiểm soát. Đại biểu có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức

2. Cách ghi phiếu bầu

Mỗi đại biểu được phát hai (02) phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu;
- Nếu bầu dồn toàn bộ phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu “X” vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng, số phiếu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn
- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng
- Cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên dưới phiếu bầu để xác nhận

- Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.

Lưu ý:

- Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng vào ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu bầu tại ô “Số phiếu bầu”
- Khi đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” số phiếu bầu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn, lúc này số phiếu mỗi ứng viên được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân lẻ nếu có phát sinh sẽ tự động xóa bỏ
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

Phiếu bầu hợp lệ khi có đủ điều kiện sau đây:

- Phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra có đóng dấu treo của tổ chức phát hành, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Phiếu bầu cho ứng viên trong danh sách đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua
- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu)

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu:

- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra có đóng dấu treo của tổ chức phát hành, tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu
- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu
- Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng bút chì
- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu của đại biểu
- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong hòm phiếu
- Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng viên nào
- Không ký và ghi rõ họ tên trên phiếu bầu
- Phiếu vi phạm các quy định tại quy chế này

Điều 8. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi được Chủ tọa hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu tuyên bố và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu giám sát.

4. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại khu vực tổ chức Đại hội ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 9. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

1. Đối với thành viên HĐQT: Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

2. Đối với Kiểm soát viên của Ban kiểm soát: Người trúng cử Kiểm soát viên của Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

3. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ đông của Công ty thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.

Điều 10. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b) Thành phần Ban kiểm phiếu;

c) Mục đích, nội dung bỏ phiếu;

d) Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;

e) Kết quả bầu cử;

f) Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.

3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 11. Giải quyết khiếu nại

1. Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết.

2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước đại hội về các vấn đề có liên quan về công tác bầu cử nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Quy chế này gồm 4 chương, 12 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội thông qua ngày Gang thép Hà Nội tháng Gang thép Hà Nội. năm 2021 và có hiệu lực kể từ khi thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Mậu Hoàng

12/03/2021